

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG T
TỈNH LAI CHÂU**

Bản án số: 88/2021/HS-ST
Ngày 23/9/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG T - TỈNH LAI CHÂU**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Lò Thị Chiến

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Đại, bà Lý thị The

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, thư ký Tòa án - Tòa án nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Luân - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2021/TLST-HS, ngày 31/08/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2021/QĐXXST-HS ngày 09/09/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hạng Thị T**, tên gọi khác: không; giới tính: Nữ.

Sinh năm 1987, tại: Xã Na S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản Nậm L, xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mông; Tôn giáo: Không. Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: Không biết chữ.

Con ông: Hạng A X, sinh năm 1967, cư trú bản Chung P, Xã Na S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên và con bà: Lầu Thị X (Đã chết). Mẹ kế: Vàng Thị H, sinh năm 1972, cư trú bản Chung P, Xã Na S, huyện Điện Biên Đ, tỉnh Điện Biên.

Bị cáo có 05 anh, chị, em bị cáo là con thứ 2 trong gia đình;

Bị cáo có chồng: Mùa A Ch, sinh năm 1986, hiện đang đi chấp hành án.

Bị cáo có 06 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không.

Ngày 21/01/2021 bị cáo được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu. Có mặt.

*Người làm chứng: Ông Khoảng Văn D, sinh năm 1982. Trú tại: Bản Mường M, xã Mường M, huyện Nậm N, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

Ông Hồ Văn D, sinh năm 1979. Trú tại: Bản Mường M, xã Mường M, huyện Nậm N, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

*Người Bào Chữa: Bà Nguyễn Thị Nga, trợ giúp viên pháp lý- Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau

Vào khoảng 17 giờ ngày 11/01/2021, Hạng Thị T sinh năm 1987 đang ở nhà của mình tại bản Nậm L, xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, thì có một người đàn ông dân tộc Thái lạ mặt đi vào nhà của T xin sưởi lửa. Trong lúc ngồi sưởi lửa, người đàn ông này và T trao đổi mua bán ma túy với nhau. Qua trao đổi T đã mua nợ của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng mảnh nilon màu vàng với giá 2.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, T đi vào buồng ngủ của mình rồi dùng dao lam chia ra thành nhiều cục Heroine nhỏ, sau đó bỏ Heroine vào trong 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp vặn màu vàng rồi cất giấu vào trong một cái ví thổ cẩm có dây đeo và đeo trên người không cho ai biết (sau khi chia Heroine xong T đã vứt con dao lam và mảnh nilon màu vàng vào bếp lửa). Đến 07 giờ 20 phút ngày 12/01/2021, khi T đang nấu cơm để cho các con ăn sáng tại nhà của T, thì có Hỏ Văn D, sinh năm 1979 và Khoảng Văn De, sinh năm 1982, đều trú tại bản Mường M, xã Mường M, huyện Nậm N đến nhà T hỏi mua Heroine của T, D có hỏi T “còn hàng không bán cho chúng tôi mỗi người một ít”. Nghe D hỏi vậy T nói “có, muốn mua bao nhiêu”. Lúc này D đưa cho T 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng và De đưa cho T 02 tờ tiền mỗi tờ mệnh giá 50.000 đồng để mua Heroine. T nhận lấy tiền và cất vào trong ví thổ cẩm mà T đang đeo trên người, đồng thời lấy từ trong chiếc ví ra 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp vặn màu vàng rồi đưa cho D và De mỗi người 01 cục Heroine. Sau đó, T lại cất lọ nhựa vào ví như cũ và đeo trên người. Sau khi mua được Heroine D và De xin T sử dụng Heroine tại nhà của T, T nghe thấy D và De xin như vậy nhưng T không nói gì và tiếp tục quay sang nấu cơm cho các con ăn, để mặc D và De sử dụng Heroine trong nhà. Đến 07 giờ 30 phút cùng ngày 12/01/2021, khi Khoảng Văn D và Hỏ văn De đang sử dụng trái phép chất ma túy trong nhà của T thì bị tổ công tác Công an huyện Mường T phát hiện, khống chế và thu giữ của D và De 01 chiếc bật lửa màu vàng, 02 mảnh giấy bạc và thu giữ trong túi quần bên phải của D và De mỗi người 01 gói Heroine đều được gói bằng mảnh giấy bạc màu vàng, trắng. D và De khai nhận số Heroine có để sử dụng là mua được của Hạng Thị T. Tại đây Hạng Thị T thừa nhận đã bán Heroine cho D và De, đồng thời giao nộp cho tổ công tác số tiền 200.000 đồng (đây là số tiền bán Heroine cho Dương và De). Tổ công tác tiến hành kiểm tra trên người của T, phát hiện 01 chiếc ví thổ cẩm bên trong chứa 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp vặn màu vàng, bên trong lọ nhựa chứa Heroine. Hạng Thị T khai nhận đó là Heroine của T, T mua và tàng trữ nhằm mục đích bán kiếm lời. Trước sự việc nêu trên tổ công tác đã mời người chứng kiến và tiến hành lập biên bản bắt người phạm

tội quả tang đối với Hạng Thị T, Hồ Văn de và Khoàng Văn D đồng thời thu giữ và niêm phong toàn bộ vật chứng có liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 16 ngày 12/01/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường T, đã kết luận: Gói vật chứng thu giữ của Hồ Văn De có khối lượng là 0,04 gam. Tại bản Kết luận giám định số 92 ngày 15/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột, màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 17 ngày 12/01/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường T, đã kết luận: Gói vật chứng thu giữ của Khoàng Văn D có khối lượng là 0,02 gam. Tại bản Kết luận giám định số 93 ngày 16/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 01 (một) mẫu chất bột, màu trắng gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Kết luận giám định tư pháp số 18 ngày 12/01/2021 của người giám định tư pháp theo vụ việc Công an huyện Mường T, đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Hạng Thị T có khối lượng là 10,01 gam. Tại bản Kết luận giám định số 91 ngày 14/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Mẫu chất bột, màu trắng của Hạng Thị T gửi đến giám định là ma túy, loại: Heroine.

Tại bản Kết luận giám định số 90 ngày 15/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: Số tiền 200.000 đồng bao gồm: 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã hiệu NV12732598; 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng có mã hiệu SF 14626059 và OS 14298424. Gửi đến giám định là tiền thật.

Cáo trạng số 60/CTVKS-MT ngày 30/08/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Hạng Thị T về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm c, i khoản 2 Điều 251 và tội: "*Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy*" theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự năm 2015. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa hôm nay giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Hạng Thị T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" và tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng điểm c, i khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 256; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sự, Đề nghị xử phạt bị cáo Hạng Thị T từ 08 năm 06 tháng tù đến 9 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy; và từ 02 năm 06 tháng tù đến 3 năm tù về tội "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Tổng hợp hình phạt từ 11 năm đến 12 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo do hoàn cảnh bị cáo khó khăn, không có điều kiện thi hành án. Về Xử lý vật chứng vụ án đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Đề nghị tịch thu tiêu hủy 9,50 gam Heroine sau khi gửi giám định, 02 mảnh giấy bạc màu vàng trắng, 01 cái ví thổ cẩm có dây đeo màu đen, 02 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 chiếc bật lửa, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn màu vàng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng của Hạng Thị T

do bán Heroine cho D và De có được. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

* Người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí quan điểm truy tố đối với bị cáo Hạng Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm c, i khoản 2 Điều 251 và tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự; Đề nghị áp dụng: Điểm c, i khoản 2 Điều 251; khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sự; Về tình tiết tăng nặng bị cáo không có. Về tình tiết giảm nhẹ trong suốt các giai đoạn tố tụng cũng như tại phiên tòa ngày hôm nay, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hình vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn không biết chữ nên sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Đề nghị HĐXX cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức án thấp nhất của khung hình phạt; Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 9,50 gam Heroine, 02 mảnh giấy bạc màu vàng trắng, 01 cái ví thỏ cầm có dây đeo màu đen, 02 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 chiếc bật lửa, 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn màu vàng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng của Hạng Thị T do bán Heroine cho D và De. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị HĐXX Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hạng Thị T.

Đối với nguồn gốc số Heroine T mua của một người đàn ông dân tộc Thái lạ mặt (T không biết tên, tuổi, địa chỉ), nên cơ quan CSĐT- Công an huyện Mường Tè không có đủ sở để điều tra, làm rõ.

Đối với hành vi tàng trữ 0,02 gam Heroine của Khoảng Văn D và Hồ Văn De tàng trữ 0,04 gam Heroine. Đối với số Heroine của D và De tàng trữ không đủ khối lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra xác định D và De chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử Phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại Điều 249 BLHS, chưa bị kết án về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và các tội quy định tại các điều 248, 250, 251, và 252 của Bộ luật Hình sự. Do đó Cơ quan điều tra đã áp dụng biện pháp xử phạt vi phạm hành chính đối với Khoảng Văn D và Hồ Văn De về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bằng hình thức xử phạt

tiền, theo điểm a khoản 2 Điều 21 Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, để răn đe giáo dục là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận về nội dung Luận tội. Nhất trí luận cứ bào chữa. Lời nói sau cùng của bị cáo: Hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt với mức thấp nhất do hoàn cảnh bị cáo khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T, Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có ai ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan Điều tra. Đủ cơ sở khẳng định bị cáo Hạng Thị T mục đích mua Heroine để sử dụng vì bị cáo là người nghiện chất ma túy. Vào hồi 07 giờ 20 phút ngày 12/01/2021, tại nhà của Hạng Thị T, sinh năm 1987, thuộc bản Nậm L, xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu, Hạng Thị T đã bán trái phép 01 gói Heroine có khối lượng 0,04 gam cho Hồ Văn De với số tiền 100.000 đồng và bán trái phép cho Khoảng Văn D 01 gói Heroine có khối lượng 0,02 gam với số tiền 100.000 đồng. Sau đó Hạng Thị T đã để mặc cho Hồ Văn De và Khoảng Văn D sử dụng trái phép chất ma túy tại nhà của mình. Ngoài ra Hạng Thị T còn tàng trữ trái phép 10,01 gam Heroine nhằm mục đích để bán kiếm lời thì bị tổ công tác Công an huyện Mường T phát hiện bắt quả tang, thu giữ. Như vậy, bị cáo Hạng Thị T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mua bán trái phép chất ma túy và hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo Hạng Thị T đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c, điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và tội: “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 256 Bộ luật hình sự. Tại điểm c, điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

c) Đối với 02 người trở lên;

i) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;

Tại Khoản 1 Điều 256 của BLHS năm 2015 quy định:

"1. Người nào cho thuê, cho mượn địa điểm hoặc bất kỳ hành vi nào khác chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, nếu không thuộc trường hợp quy định tại Điều 255 của Bộ luật này, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Bị cáo Hạng Thị T đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường T đã truy tố theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng hành vi của bị cáo.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo nhận thức được điều đó, nhưng vì mục đích tư lợi cá nhân, nên bị cáo đã bán Heroine cho người nghiện và bị cáo đã chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cần phải xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền sự; tiền án. Bị cáo sinh sống ở bản Nậm L, xã Can H, huyện Mường T, tỉnh Lai Châu có nơi cư trú rõ ràng. Là dân tộc thiểu số.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ, tại phiên tòa cũng như quá trình điều tra, truy tố bị cáo đã khai báo thành khẩn, ăn năn, về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo không biết chữ nên sự hiểu biết pháp luật còn hạn chế. Hiện nay gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn có chồng đang đi chấp hành án 20 năm tù, bị cáo có 06 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2019 hiện nay các con đều còn nhỏ, bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình. HĐXX nhất trí áp dụng điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5] Hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 Điều 251 và khoản 3 Điều 256 BLHS bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt tiền. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có tài sản, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 9,50 gam Heroine sau khi gửi giám định, 02 mảnh giấy bạc màu vàng trắng, 01 cái ví thỏ cầm có dây đeo màu đen, 02 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 chiếc bật lửa và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn màu vàng;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 200.000 đồng (01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã hiệu NV12732598 và 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 50.000 đồng có mã hiệu SF 14626059 và OS 14298424) thu giữ của Hạng Thị T bán Heroine cho D và De mà có được.

[7] Án phí hình sự sơ thẩm: Miễn án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng cho bị cáo Hạng Thị T, theo điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án. Do bị cáo không có thu nhập gì, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

[8] Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c, i khoản 2 Điều 251 và khoản 1 Điều 256 Bộ luật Hình sự; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, b, c khoản 1 Điều 47; Điều 50; Điều 55 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106; Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Hạng Thị T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội: "Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Hạng Thị T về tội Mua bán trái phép chất ma túy **07** (Bảy) năm tù. Về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy **02** (Hai) năm tù. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội là **09** (Chín) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 9,50 gam Heroine sau khi gửi giám định, 02 mảnh giấy bạc màu vàng trắng, 01 cái ví thỏ cầm có dây đeo màu đen, 02 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng, 01 chiếc bật lửa và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn màu vàng. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng (01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 100.000 đồng có mã hiệu NV12732598 và 02 tờ tiền Việt Nam

mệnh giá 50.000 đồng có mã hiệu SF 14626059 và OS 14298424) của Hạng Thị T. Hiện vật chứng vụ án đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Mường T, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng cho bị cáo Hạng Thị T.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Cơ quan cảnh sát điều tra;
- CA huyện Mường T - THAHS H. Mường T;
- VKSND huyện Mường T;
- THADS huyện Mường T;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)**

Lò Thị Chiến